SỞ Y TẾ ĐĂK LĂK
TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG

Số:441 /QĐ-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Krông Năng, ngày 25 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2026, Dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2026 của của Trung tâm Y tế Krông Năng.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Bộ Y tế, ban hành danh mục thuốc thiết yếu;

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia y tế;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính, hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Công văn số 04889/SYT-NVYD ngày 24/12/2025 của Sở Y tế về việc chủ động mua sắm thuốc thuộc danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp địa phương;

Căn cứ Công văn số 9045/SYT-NVYD ngày 13/11/2026 của Sở Y tế về việc chủ động mua sắm thuốc thuộc Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp địa phương;

Căn cứ Quyết định số 0203/QĐ- TTYT ngày 02/07/2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng Về việc giao phương án thu, chi từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-TTYT ngày 07/09/2026 Về việc điều chỉnh phương án thu, chi từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng;

Căn cứ Quyết định số 364/QĐ-TTYT ngày 29/10/2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng về việc thành lập Tổ mua sắm cho các gói thầu mua sắm thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế Krông Năng.

Theo đề nghị của Tổ mua sắm tại Tờ trình số: 03/TTr-TMS ngày 23 tháng 11 năm 2026 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2026 của của Trung tâm Y tế Krông Năng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2026, Dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2026 của của Trung tâm Y tế Krông Năng.

Với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Khoa Dược – VT,TBYT, Phòng Tài chính – Kế toán, Tổ mua sắm Trung tâm Y tế Krông Năng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT, TMS.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG

Nguyễn Minh Cảnh

Phụ lục I

PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU: MUA SẮM BỔ SUNG THUỐC GENERIC NĂM 2026, DỰ TOÁN MUA SẮM: MUA SẮM BỔ SUNG THUỐC GENERIC NĂM 2026 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYT ngày tháng 11 năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng)

Stt	Tên chủ đầu tư(2)	Tên gói thầu(3)		Giá gói thầu(4)	Nguồn vốn(5)	Hình thức lựa chọn nhà thầu(6)	Phương thức lựa chọn nhà thầu(7)	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu(8)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu(9)	Loại hợp đồng(10)	Thời gian thực hiện gói thầu(11)	Tùy chọn mua thêm(12)
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	Trung tâm Y tế Krông Năng	Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2026	Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2026 của của Trung tâm Y tế Krông Năng	408.366.400 đồng	Nguồn tài chính hợp pháp (thu DVSNC sử dụng NSNN) năm 2026	Chào giá trực tuyến – Quy trình rút gọn		20 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**408.366.400 (Bằng chữ: Bốn trăm lẻ tám triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm đồng)**								

Phụ lục II

DANH MỤC HÀNG HÓA GÓI THẦU: MUA SẮM BỔ SUNG THUỐC GENERIC NĂM 2026, DỰ TOÁN MUA SẮM: MUA SẮM BỔ SUNG THUỐC GENERIC NĂM 2026 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYT ngày tháng 11 năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng)

STT	Hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Giá kế hoạch(VNĐ)	Số lượng	Thành tiền kế hoạch
1	Valproat natri	4	200mg	Uống	Viên	Viên	1.995	4.000	7.980.000
2	Trimetazidin	4	20mg	Uống	Viên	Viên	200	20.000	4.000.000
3	Natri clorid	4	0,9%/500ml	Tiêm/truyền	Thuốc tiêm truyền	Chai/lọ	8.059	2.000	16.118.000
4	Olanzapin	4	10mg	Uống	Viên	Viên	185	8.000	1.480.000
5	Tobramycin	2	15mg/5ml	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Chai/lọ	27.746	400	11.098.400
6	Vitamin A + Vitamin D2	4	2.000IU+400IU	Uống	Viên nang	Viên	576	15.000	8.640.000
7	Acetyl leucin	4	1000mg/10ml	Tiêm/truyền	Thuốc tiêm đông khô	Ống	24.000	200	4.800.000
8	Natri clorid + kali clorid + natri citrat + glucose khan	4	5,63g	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói	1.790	2.000	3.580.000
9	Paracetamol	2	500mg	Uống	Viên	Viên	200	100.000	20.000.000
10	Codein + terpin hydrat	4	10mg+100mg	Uống	Viên	Viên	1.000	20.000	20.000.000
11	Spiramycin	3	3MIU	Uống	Viên	Viên	7.000	4.000	28.000.000
12	Glucosamin	4	500mg	Uống	Viên nang	Viên	760	13.000	9.880.000
13	Allopurinol	4	300mg	Uống	Viên nang	Viên	462	10.000	4.620.000
14	Cefamandol	2	1000mg	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ	65.000	500	32.500.000
15	Gliclazid + Metformin	3	80mg+500mg	Uống	Viên	Viên	3.900	40.000	156.000.000
16	Gliclazide	3	80mg	Uống	Viên	Viên	1.890	31.000	58.590.000
17	Metformin	3	500mg	Uống	Viên giải phóng có kiểm soát	Viên	680	31.000	21.080.000
Tổng cộng: 17 khoản									**408.366.400**